**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2020-2021**

**MÔN LỊCH SỬ - LỚP 6**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CẤP** **ĐỘ****CHỦ** **ĐỀ** | **NHẬN BIẾT** | **THÔNG HIỂU** | **VẬN DỤNG** | **VẬN DỤNG CAO** | **TỔNG****CỘNG** |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL |
| **1. PHẦN MỞ ĐẦU** | - Dựa vào đâu để biết và dựng lại lịch sử. | - Phân biệt được các tư liệu lịch sử.- Hiểu được cách tính thời gian trong lịch sử |  |  |  |
| Số câu:Số điểm:*Tỉ lệ* |  *1* *0,33**3,3%* |  |  *2* *0,66* *6,6%* |  |  |  |  |  |  ***3*** ***1.0*** ***10%*** |
| **2. KHÁI QUÁT LỊCH SỬ CỔ ĐẠI** | - Biết xã hội có tổ chức đầu tiên thời nguyên thủy.- Trình bày được những thành tựu văn hóa lớn của thời cổ đại.- Nắm được các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây.- Biết được thể chế chính trị của các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây.- Nắm được cuộc sống của người nguyên thủy thời Hòa Bình-Bắc Sơn-Hạ Long.- Nhận biết được các giai cấp và tầng lớp của xã hội cổ đại phương Đông và phương Tây.  | - Hiểu được lý do vì sao xã hội nguyên thủy tan rã.- Hiểu được sự ra đời của thuật luyện kim.- Hiểu được những điểm mới trong đời sống vật chất của người nguyên thủy.- Phân biệt được ngành kinh tế chính của các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây. - Hiểu được sự ra đời của các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây. | - Lí giải được những điểm mới trong đời sống tinh thần của người nguyên thủy.- Chứng minh được những thành tựu văn hóa của thời cổ đại còn được sử dụng đến ngày nay. |  |
| Số câu:Số điểm:*Tỉ lệ* |  *5,5*  *3,66* *3,66%* |  |  *7*  *2,33* *2,33%* |  |  |  *1,5* *3 điểm* *30%* |  |  |  ***14*** ***9.0*** ***90%*** |
| Số câu |  ***6*** |  ***1/2*** |  ***9*** |  |  | ***1*** |  |  ***1/2*** |  ***17*** |
| Tổng số câu:Tổng số điểm:*Tỉ lệ* | ***6,5******4******40%*** | ***9******3******30%*** | ***1******2******20%*** | ***1/2******1******10%*** | ***17*** ***10.0******100%*** |